

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN TỈNH LẠNG SƠN Bản án số: 41/2020/HS-ST Ngày 22-4-2020	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---	---

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Thắng - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Bà Hà Hồng Thu - Giáo viên nghỉ hưu, địa chỉ: số 26, đường Chu Văn An, khối 3, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Ngọc Dung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2020 tại Phòng xét xử tầng 1, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2020, Thông báo chuyển ngày xét xử số: 10/2020/TB-TA ngày 03/4/2020, đối với bị cáo:

Lành Văn H, sinh ngày 27/4/1980 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lành Văn N và bà Lành Thị L (đều đã chết); vợ Lộc Thị H, có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/11/2019, chuyển tạm giam từ ngày 17/11/2019

đến ngày 20/12/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh, hiện tại ngoại, có mặt.

- *Bị hại:* Anh Bàn Văn S (Bàn Văn H), sinh năm 1988 (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Anh Bàn Văn C, sinh năm 1982, là anh trai ruột của bị hại, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1954, là mẹ đẻ của bị hại, vắng mặt;
2. Cháu Đặng Văn K, sinh năm 2009, là con đẻ của bị hại, vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Hoàng Thị T và người đại diện hợp pháp của cháu Đặng Văn K: Anh Bàn Văn C, sinh năm 1982, vắng mặt. Cùng địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

3. Ông Ngô Thế H, sinh năm 1979; địa chỉ: Khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

4. Bà Nguyễn Thị Hồng N, địa chỉ: Số nhà 28, đường V, khối H, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 14/11/2019 Lành Văn H điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu CNHTC, màu xanh, biển kiểm soát 90C- 029.xx chở đá từ mỏ đá H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn điều khiển theo hướng Đ - H. Khi đi đến km 10 + 800 quốc lộ 1A thuộc thôn H, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, quan sát thấy phía trước đi cùng chiều có 01 xe ô tô tải do anh Vy Thế Hưng điều khiển. Lành Văn H điều khiển xe ô tô sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều để vượt xe ô tô đi cùng chiều thì thấy anh Bàn Văn S đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Attila, màu trắng, biển kiểm soát 29Y1-3611 đi ngược chiều đến gần. Lành Văn H đánh lái sang bên trái để tránh thì xảy ra va chạm giữa sườn bên phải xe ô tô với xe mô tô do Bàn Văn S điều khiển. Hậu quả vụ tai nạn xảy ra làm Bàn Văn S bị tử vong tại chỗ, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại km 10 + 800 quốc lộ 1A thuộc thôn H, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Tình trạng hiện trường các dấu vết, phương tiện còn tại hiện trường, nạn nhân đã tử vong tại hiện trường. Hiện trường khám nghiệm, đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường trải bê tông nhựa phẳng rộng 19m,

mặt đường được chia thành hai chiều đường bằng vạch sơn màu vàng đứt quãng nằm ở tim đường, mỗi chiều đường được chia thành hai làn đường bằng vạch sơn liền màu trắng, phần đường xe cơ giới rộng 7,15m, là đường cho xe thô sơ rộng 2,7m. Tất cả các dấu vết, phương tiện, nạn nhân được đo vào mép đường bên phải của quốc lộ 1A theo chiều Đ - H, hiện trường ghi nhận các dấu vết được đánh số thứ tự như sau:

- Ký hiệu 1: Trên mặt gần tim đường có nạn nhân xung quanh có vết máu màu đỏ diện 1,8m x 0,7m, đầu nạn nhân hướng về phía H, đỉnh đầu cách mép đường 6,25m nạn nhân trong tư thế co gập hướng về phía H chệch mép đường bên phải, chân trái chệch mép đường 5,52m.

- Ký hiệu 2: Gần sát chân nạn nhân là xe mô tô biển kiểm soát 29Y1-3611 đổ nằm nghiêng bên trái trên mặt đường, đầu hướng H chệch mép đường bên phải, tâm trục bánh xe phía trước cách mép đường 6,05m, tâm trục bánh xe phía sau cách mép đường 6,36m và cách gót chân của nạn nhân 0,82m.

- Ký hiệu 3: Theo chiều hướng H - H có vết trượt lớp dính bụi đất màu nâu vàng diện 10,90 x 0,54m, chạy chệch từ tim đường hướng vào mép đường, đầu vết cách mép đường 8,12m, cách đầu nạn nhân hướng về H 5,7m.

- Ký hiệu 4: Cách đầu vết ba 4,25m về hướng tim đường chệch hướng H là vết cào xước mặt đường màu trắng chạy dài và kết thúc đầu chân chống giữa của xe mô tô, đầu vết cách mép đường 7,26m, cuối vết cách mép đường 6,37m.

- Ký hiệu 5: Xung quanh có nhóm mảnh nhựa vỡ nằm rải rác có diện 13m x 7,2m, tâm vết cách mép đường 7,2m.

- Ký hiệu 6: Cách vết 3 là ô tô tải biển kiểm soát 90C - 029.xx đổ trên mặt đường.

Tại bản kết luận giám định kỹ thuật số 118/GĐKT-ĐK ngày 04/12/2019 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Lạng Sơn kết luận khi xảy ra tai nạn cách hệ thống an toàn như sau:

- Xe ô tô biển kiểm soát 90C - 029.xx: Hệ thống lái và hệ thống phanh đầy đủ cơ cấu, hoạt động bình thường đảm bảo an toàn kỹ thuật; hệ thống đèn chiếu sáng phía trước, các tín hiệu đèn, còi, gương quan sát phía sau đầy đủ hoạt động bình thường đảm bảo an toàn kỹ thuật.

- Xe mô tô biển kiểm soát 29Y1 - 3611: Hệ thống đèn chiếu sáng, các tín hiệu đèn, còi bị hư hỏng nên không đủ cơ sở để kết luận. Các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 100/2019/TT ngày 10/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận nguyên nhân chết của Bàn Văn S là do: Sốc do mất máu cấp hậu quả của chấn thương ngực bụng, dập rách phổi, vỡ gan, ruột. Kết quả xét nghiệm mẫu máu của Bàn Văn S gửi giám định có Ethanol nồng độ 310,7mg/100ml máu.

- Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 15/11/2019 đối với Lành Văn H kết quả kiểm tra là 0,000 mg/1 lít khí thở.

Tại Biên bản định giá tài sản số: 240/ĐGTSTT ngày 03/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn kết luận giá trị tài sản bị hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu SYMATILA, màu trắng, biển kiểm soát 29Y1-36XX là 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Biên bản định giá tài sản số: 239/ĐGTSTT ngày 03/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn kết luận giá trị tài sản bị hư hỏng của xe ô tô tải tự đổ CNHTC, màu xanh, biển kiểm soát 90C-029.xx là 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Bản Cáo trạng số: 45/CT-VKS, ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lành Văn H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Lành Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo và gia đình khắc phục hậu quả, bồi thường số tiền 80.000.000 đồng cho gia đình bị hại.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 41, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Lành Văn H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại các bên đã thỏa thuận về bồi thường việc thỏa thuận giữa các bên tự nguyện đúng quy định của pháp luật đề

ngợi Hội đồng xét xử chấp nhận. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đại diện hợp pháp của người bị hại anh Bàn Văn C tại Cơ quan điều tra cho biết: Ngày 14/11/2019, Lành Văn H điều khiển xe ô tô tham gia giao thông gây tai nạn với xe mô tô em trai anh là Bàn Văn S điều khiển. Hậu quả Bàn Văn S tử vong. Sau khi sự việc xảy ra gia đình bị cáo đã đến thăm hỏi, bồi thường số tiền 80.000.000 đồng. Nay anh không yêu cầu bồi thường gì thêm, anh có đơn đề nghị không truy tố trách nhiệm hình sự, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Ngô Thế H trình bày: Ngày 26/4/2019 ông có thuê Lành Văn H, lái xe ô tô tải biển kiểm soát 90C-029.xx để trở đũa về làm công trình. Khoảng 23 giờ ngày 14/11/2019, Lành Văn H gây tai nạn với xe mô tô do Bàn Văn S điều khiển, hậu quả Bàn Văn S tử vong. Sau khi vụ việc xảy ra ông và gia đình Lành Văn H đến thăm hỏi và bồi thường cho gia đình bị hại. Cơ quan điều tra đã trả xe ô tô cho ông, xe bị hư hỏng. Nay ông không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại Cơ quan điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Hồng N trình bày: Ngày 14/11/2019 anh Bàn Văn Sạn mượn xe mô tô biển kiểm soát 29Y1-36XX của bà đi có việc đã xảy ra tai nạn, xe mô tô bị hư hỏng, ngày 10/3/2020 Lành Văn H là người gây tai nạn đã bồi thường cho bà 3.500.000 đồng. Nay bà không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lành Văn H: Bị cáo đã xin lỗi gia đình bị hại, bị cáo xin được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện hợp pháp của bị hại và đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Bàn Văn C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Hồng N có đơn xin xét xử vắng mặt. Theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án vẫn xét xử vắng mặt những người này.

[2] Lời khai của bị cáo trước phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản kết luận giám định pháp y về tử thi và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 14/11/2019 Lành Văn H có giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu CNHTC, màu xanh, biển kiểm soát 90C- 029.xx chở đá từ mỏ đá H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn điều khiển theo hướng Đ - H. Khi đi đến km 10 + 800 quốc lộ 1A thuộc thôn H, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Lành Văn H điều khiển xe ô tô sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều để vượt xe ô tô đi cùng chiều thì gây ra tai nạn giao thông với xe mô tô biển kiểm soát 29Y1-36XX đi ngược chiều do Bàn Văn S điều khiển. Hậu quả anh Bàn Văn S bị tử vong, xe ô tô và mô tô bị hư hỏng. Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông do bị cáo điều khiển xe ô tô tham gia giao thông không chấp hành đúng các quy tắc về an toàn giao thông đường bộ. Vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ năm 2000: Điều khiển xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lành Văn H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã có một thời gian học Luật giao thông đường bộ và được cấp giấy phép lái xe ô tô hợp lệ; bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức việc chấp hành nghiêm chỉnh luật giao thông đường bộ mỗi khi điều khiển xe để tham gia giao thông được an toàn. Nhưng khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông bị cáo không chấp hành nghiêm Luật giao thông đường bộ đã gây thiệt hại cho tính mạng, tài sản của người khác, hậu quả làm anh Bàn Văn S bị tử vong, phương tiện giao thông cũng bị hư hỏng. Hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung đối với mọi người khi tham gia giao thông.

[4] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về việc làm mà mình đã gây ra. Đây là 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Sau khi sự việc xảy ra

bị cáo đã cùng gia đình đến gặp gia đình bị hại khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra (bồi thường số tiền 80.000.000 đồng), gia đình bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo có xuất thân thuần nông là người dân tộc Tày; chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu, bị cáo có bố là ông Lành Văn Ngác được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3. Nên bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; bị cáo có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong thời gian tại ngoại vừa qua không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật; có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Xét thấy không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi đang cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp với mức độ, tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ông Bàn Văn C không yêu cầu bị cáo Lành Văn H phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, nghề nghiệp chính là lái xe, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị này là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Ông Ngô Thế H và bà Nguyễn Thị Hồng N không yêu cầu hay đề nghị gì về bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về vật chứng: Ngày 06/12/2019 Cơ quan điều tra Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã trả cho ông Ngô Thế H 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 90C-029.xx nhãn hiệu CNHTC, màu sơn xanh, số máy WD615.47*140417023087; số khung LZZ5EXD0EN889974; xe cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000543 mang tên Công ty cổ phần x; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0409828; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 9800013. Ngày 17/01/2020 trả cho bà Nguyễn Thị Hồng N 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 017685 mang tên Nguyễn Thị Minh H trả trước khi vụ án được đưa ra xét xử, Hội đồng xét xử thấy phù hợp với quy định của pháp luật nên không xem xét. Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Trả cho bị cáo Lành Văn H 01 (một) giấy phép lái xe số 200128205024 mang tên Lành Văn H.

[11] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[12] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

[13] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lành Văn H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Hình phạt: Phạt bị cáo Lành Văn H 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 22-4-2020.

Giao bị cáo Lành Văn H cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Trả cho bị cáo Lành Văn H 01 (một) giấy phép lái xe số 200128205024 mang tên Lành Văn H.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03 tháng 3 năm 2020).

4. Án phí: Bị cáo Lành Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CATP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, người đại diện HP của bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Lan

--	--	--